

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO THẨM TRA

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Báo cáo số 395/BC-UBND ngày 17 tháng 11 tháng 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025; Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025 và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo; Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

#### I. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó nhấn mạnh một số nội dung sau:

##### 1. Kết quả đạt được

Qua nghiên cứu Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhìn chung các chỉ tiêu chủ yếu được Hội đồng nhân dân tỉnh giao<sup>(1)</sup> cơ bản đạt kế hoạch, như: GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 63,7 triệu đồng/người, đạt 100,04% kế hoạch, tăng 9,08% so với cùng kỳ năm trước. Theo báo cáo, cơ bản một số chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp đạt kế hoạch đề ra<sup>(2)</sup>; tình hình dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi

<sup>(1)</sup> Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

<sup>(2)</sup> Diện tích các loại cây trồng chủ lực, tổng diện tích cây cà phê khoảng 31.550 ha, đạt 103,28% kế hoạch, tăng 5,38% so với cùng kỳ; cao su khoảng 81.614 ha, đạt 103,08% kế hoạch, tăng 3,28% so với cùng kỳ; cây Mắc ca khoảng 4.142 ha, đạt 104,44% kế hoạch, tăng 19,5% so với cùng kỳ; cây ăn quả khoảng 12.568 ha, đạt 100,02% kế hoạch, tăng 18,96% so với cùng kỳ (trong đó, trồng mới 2.412 ha, đạt 120,6% kế hoạch); Sâm Ngọc Linh khoảng 2.922 ha, đạt 100% kế hoạch, tăng 20,64% so với cùng kỳ (trong đó, trồng mới 500 ha, đạt 100% kế hoạch); cây dược liệu khác khoảng 10.430 ha, đạt 112,43% kế hoạch, tăng 35,16% so với cùng kỳ (trong đó, trồng mới 2.713 ha, đạt 173,91% kế hoạch).

cơ bản được kiểm soát tốt; ước thực hiện cả năm trồng mới rừng 3.212 ha, đạt 107,07% kế hoạch. Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2024 ước tăng khoảng 12% so với cùng kỳ năm 2023<sup>(3)</sup>. Ngành du lịch của tỉnh tiếp tục khởi sắc cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch ngày càng được cải thiện, hệ thống cơ sở lưu trú du lịch ngày càng tăng về số lượng và chất lượng<sup>(4)</sup>, thu hút được khoảng 2.300.000 lượt khách, đạt 135,3% kế hoạch đầu năm, tăng 53,3% so với cùng kỳ năm trước. Công tác lập, thực hiện các quy hoạch, kế hoạch đang tích cực được các cấp các ngành triển khai<sup>(5)</sup>, việc lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch khu chức năng, quy hoạch nông thôn đang triển khai thực hiện. Theo dự kiến của UBND tỉnh đến cuối năm 2024, trên địa bàn tỉnh có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã toàn tỉnh là 53 xã, đạt 100% kế hoạch.

Về lĩnh vực giáo dục, y tế, xã hội, dân tộc,...: Theo báo cáo của UBND tỉnh, công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm, thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp đầu năm học 2024-2025<sup>(6)</sup>; công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiếp tục được củng cố, nâng cao chất lượng<sup>(7)</sup>; kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 đạt kết quả cao với tỷ lệ tốt nghiệp đạt 99,3%<sup>(8)</sup>;... Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân<sup>(9)</sup>; hoạt động tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên tại 100% xã, phường, thị trấn; Công tác phòng chống dịch bệnh được triển

<sup>(3)</sup> Trong 10 tháng đầu năm 2024: Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 10,2% so với cùng kỳ năm 2023. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu so với cùng kỳ năm 2023: Đá xây dựng khai thác 418.445 m<sup>3</sup>, tăng 12,34%; đường đạt 10.271 tấn, tăng 44%; gỗ cưa hoặc xẻ (trừ gỗ xẻ tà vẹt) đạt 32.226 m<sup>3</sup> tăng 19,59%; điện sản xuất 2.799,25 triệu Kw/h, tăng 8,9%; điện thương phẩm 460,45 triệu Kw/h tăng 11,21%; nước máy đạt 3.516,05 nghìn m<sup>3</sup> tăng 11,41%.

<sup>(4)</sup> Toàn tỉnh hiện có: 218 đơn vị với tổng số 3.175 phòng, trong đó Khách sạn xếp hạng 3 sao: 02 đơn vị với 131 phòng; xếp hạng 2 sao: 13 đơn vị với 381 phòng; xếp hạng 01 sao: 45 đơn vị với 721 phòng; Khách sạn không xếp hạng: 26 đơn vị với 654 phòng; nhà nghỉ du lịch, homestay: 132 đơn vị với 1.288 phòng

<sup>(5)</sup> Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1128/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2024. Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2040 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024. Đã hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án nghiên cứu khả năng hình thành Cảng hàng không Măng Đen thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

<sup>(6)</sup> Với tổng số trẻ em, học sinh huy động ra lớp là 170.006 em. Trong đó: Mầm non: 40.196 trẻ; Tiểu học: 65.347 học sinh; Trung học cơ sở: 46.659 học sinh; Trung học phổ thông: 17.804 học sinh.

<sup>(7)</sup> Có 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD mầm non trẻ 5 tuổi; có 10/10 huyện, thành phố duy trì và nâng cao chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; PCGD THCS được duy trì và nâng cao, có 9/10 huyện đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2 và huyện Tu Mơ Rông đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1. Có 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

<sup>(8)</sup> Giáo dục đào tạo có nhiều tiến triển hơn so với năm 2022 cả về chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động giáo dục đào tạo; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông được hướng nghiệp, phân luồng chuyển sang học nghề đạt chỉ tiêu được giao. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân nhân được chú trọng ở cả khâu phòng bệnh và khám, chữa bệnh; Tỷ lệ tham gia BHYT dự kiến đạt 100% chỉ tiêu được giao. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo được thực hiện bảo đảm, đúng quy định, tỷ lệ giảm nghèo, cận nghèo dự kiến đạt chỉ tiêu; các hoạt động về Văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông, khoa học và công nghệ được quan tâm, bảo đảm và duy trì nhằm nâng cao sức khỏe, chất lượng đời sống tinh thần, phát huy khả năng sáng tạo của nhân dân.

<sup>(9)</sup> Tổng số lượt khám chữa bệnh 10 tháng đầu năm 2024 của các cơ sở y tế công lập đạt khoảng 787.000 lượt người, tăng 2,0% so với cùng kỳ năm trước; trong đó số lượt điều trị nội trú 63.000 lượt người, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm trước.

khai tích cực, các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được kiểm soát<sup>(10)</sup>; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế ước đạt 94,18%, đạt 100,03% kế hoạch và bằng 100,89% so với cùng kỳ năm trước<sup>(11)</sup>. Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì<sup>(12)</sup>; các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng<sup>(13)</sup>. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm<sup>(14)</sup>. Kịp thời triển khai thực hiện các chính sách dân tộc, các chương trình dự án liên quan; tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh Kon Tum lần thứ IV năm 2024.

Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh được quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện đảm bảo tuân thủ quy định<sup>(15)</sup>. Công tác phối hợp bảo vệ biên giới giữa tỉnh Kon Tum và lực lượng bảo vệ biên giới của các tỉnh bạn Lào, Campuchia được duy trì tốt, quan hệ hai bên biên giới tiếp tục được duy trì củng cố và phát triển<sup>(16)</sup>.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch, nhất là Tốc độ tăng trưởng GRDP 9 tháng đầu năm đạt 7,34%, ước thực hiện năm 2024 đạt 8,2%; Một số chỉ tiêu nông nghiệp có tỷ lệ chưa đạt kế hoạch<sup>(17)</sup>; Chỉ tiêu về dự toán thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương chưa đạt mục tiêu đề ra; Số hợp tác xã thành lập mới chưa đạt kế hoạch; Thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI),

<sup>(10)</sup> Lũy tích từ đầu năm đến ngày 30 tháng 10 năm 2024: ghi nhận 41 ca mắc tay - chân - miệng (không có ca tử vong); ghi nhận 121 ca mắc thủy đậu (không có ca tử vong); ghi nhận 173 ca mắc quai bị (không có ca tử vong); ghi nhận 396 ca mắc sốt xuất huyết Dengue (không có ca tử vong); ghi nhận 308 ca mắc mới bệnh lao (tử vong 01); ghi nhận 02 ca mắc viêm não Nhật Bản (không có ca tử vong); ghi nhận 09 ca mắc bệnh sởi (không có ca tử vong); ghi nhận 01 ca mắc bệnh phong (không có ca tử vong); ghi nhận 02 ca mắc Viêm gan vi rút A (không có tử vong). Không ghi nhận mắc mới các bệnh: Cúm A (H5N1, H7N9...); Hội chứng viêm đường hô hấp vùng Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV); Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (COVID-19); Đậu mùa khỉ; Cúm A(H1N1); Sốt rét; Bệnh do vi rút Zika; Bạch hầu; Ho gà; ...

<sup>11</sup> Năm 2023 tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93,46%.

<sup>(12)</sup> Tổng số đào tạo nghề các cấp trình độ trên toàn tỉnh tính đến ngày 15 tháng 10 năm 2024 là 7.575 người, trong đó: Trình độ cao đẳng: 691 sinh viên; trình độ trung cấp 1.172 học sinh; trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng: 2.418 người. Đào tạo nghề cho lao động thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia cho 3.294/4.351 lao động (đạt 75,71%), trong đó nghề nông nghiệp với 2.655 học viên, nghề phi nông nghiệp 639 học viên.

<sup>(13)</sup> Thực hiện chế độ chính sách cho 4.793 đối tượng người có công và thân nhân với kinh phí chi trả gần 14 tỷ đồng. Tổ chức mừng thọ cho 32 công dân 100 tuổi và 211 công dân tròn 90 tuổi; thực hiện khắc tên 43 liệt sĩ hy sinh trong chiến dịch Tết Mậu Thân năm 1968 và Xuân - Hè năm 1972 trong Nghĩa trang liệt sĩ; truy điệu và an táng 16 hài cốt liệt sĩ được quy tập tại Lào và Cam Pu Chia về an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ngọc Hồi; cấp 146,73 tấn gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ Nhân dân có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và giáp hạt đầu năm 2024.

<sup>(14)</sup> Đã hỗ trợ kinh phí tiền điện cho 16.265 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội (10.220 hộ nghèo; 6.045 hộ CSXH) với kinh phí thực hiện là 9.652 triệu đồng.

<sup>(15)</sup> Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 49 đoàn ra nước ngoài với 365 lượt người; tổ chức đón, tiếp và làm việc với 72 đoàn nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh với 624 lượt người đến thăm, trao đổi hợp tác và đánh giá việc triển khai các dự án vốn viện trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

<sup>(16)</sup> Tiếp tục phối hợp với phía bạn để triển khai các nội dung liên quan nâng cấp 02 cặp cửa khẩu phụ Đăk Long (Kon Tum, Việt Nam) - Văng Tắt (Attapur, Lào) và Đăk Blô (Kon Tum, Việt Nam) - Đăk Bar (Attapur, Lào) lên cửa khẩu chính; thúc đẩy tỉnh Ratanakiri trình Chính phủ Campuchia sớm mở cửa khẩu phụ Kon Tuy Neak, tỉnh Ratanakiri (đối diện với cửa khẩu Đăk Kôi, tỉnh Kon Tum) và mở cửa khẩu phụ Hồ Le (Kon Tum) - Đôn Cảnh sát biên phòng (Ratanakiri, Campuchia).

<sup>17</sup> Diện tích Mía 76,05 %; Ngô 91,38 %; Chanh dây 33,41 %; Dứa 40%;...

Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) giảm so với năm trước.

## 2. Về tồn tại, hạn chế

Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh đã cơ bản đánh giá được những hạn chế, khuyết điểm<sup>(18)</sup> và nguyên nhân, những giải pháp cần tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ. Tuy nhiên, qua công tác giám sát<sup>(19)</sup> của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy nổi lên một số vấn đề sau:

### \* Về lĩnh vực nông, lâm, thủy sản

- Việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nông nghiệp hằng năm (trồng trọt, chăn nuôi) tại một số địa phương<sup>(20)</sup> chưa phù hợp với điều kiện vùng miền, khí hậu, thổ nhưỡng, chưa bám sát nhu cầu thực tế của địa phương, người dân. Vấn đề đã được khuyến nghị nhiều lần nhưng đến nay vẫn chưa được khắc phục.

- Việc triển khai chủ trương cải tạo vườn tạp thiếu đồng bộ, còn lúng túng, chưa thống nhất trong việc hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện, dẫn đến kết quả đạt được chưa cao<sup>(21)</sup>.

- Công tác tham mưu, hướng dẫn thực hiện nội dung “Trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng” còn chậm, chưa đúng theo Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, dẫn đến các địa phương gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện và không giải ngân được nguồn vốn thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển vùng đồng bào DTTS.

- Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, diện tích rừng trồng vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn như: không còn quỹ đất, diện tích không tập trung, nhỏ lẻ, rải rác, manh mún, cây giống không kịp thích ứng dẫn đến tỷ lệ cây sống đạt thấp<sup>(22)</sup>; người dân chưa tích cực,

<sup>(18)</sup> Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp vẫn còn gặp một số khó khăn; vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn ra, nhất là trên lâm phần của Ủy ban nhân dân các xã và diện tích rừng giao khoán cho các hộ gia đình quản lý. Tiến độ trồng được liệu ở một số địa phương còn chậm. Thu ngân sách nhà nước chưa đảm bảo theo tiến độ. Tỷ lệ giải ngân cao hơn so với cùng kỳ song vẫn còn chậm so với yêu cầu. Thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) giảm so với năm trước. Chất lượng giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn mặc dù được cải thiện tuy nhiên vẫn còn một số học sinh dân tộc thiểu số chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình lớp học; ngộ độc thực phẩm còn xảy ra. Mưa lũ, động đất gây ra thiệt hại về tài sản và công trình công cộng tại một số địa phương. Tình trạng xây dựng công trình trái phép một số nơi vẫn còn diễn ra. Tai nạn giao thông chưa được kiểm chế, tăng ở cả 03 tiêu chí. Tình hình cháy nổ tăng cao so với cùng kỳ.

<sup>(19)</sup> Giám sát tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum; giám sát tình hình giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Giám sát về việc đầu tư, quản lý, khai thác, vận hành các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2024;...

<sup>(20)</sup> Huyện: Ia H'Drai; Tu Mơ Rông; Kon Plông; Ngọc Hồi.

<sup>(21)</sup> Các huyện, thành phố.

<sup>(22)</sup> Xã Đăk Sao (Tu Mơ Rông), xã Đăk Dục (Ngọc Hồi), tỷ lệ sống đối với diện tích rừng năm 2021, 2022 dưới 50%, hiện chưa được khắc phục.

chưa quan tâm đến công tác bảo vệ, chăm sóc rừng trồng, bên cạnh đó do điều kiện kinh tế của các hộ dân còn gặp nhiều khó khăn, không có kinh phí để mua cây giống trồng dặm đối với diện tích cây chết.

- Việc chuyển mục đích sử dụng rừng đối với các dự án đã được cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác còn chậm<sup>(23)</sup>.

**\* Về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách**

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện cả năm đạt và vượt dự toán Trung ương giao, tuy nhiên nguồn thu từ các dự án khai thác quỹ đất (địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương) hiện nay phát sinh rất thấp, thực hiện thu đến tháng 10 năm 2024 là 5.132 triệu đồng<sup>(24)</sup>, chỉ đạt 0,4% dự toán<sup>(25)</sup>.

- Công tác lập dự toán nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ, không thực hiện được phải trình cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá đặt hàng tại một số đơn vị sự nghiệp công lập<sup>(26)</sup> chậm, các đơn vị gặp khó khăn trong thực hiện cơ chế tự chủ.

- Việc cơ quan thuế có văn bản hướng dẫn<sup>(27)</sup> áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất khi thực hiện thủ tục hành chính về đất đai sau ngày 01 tháng 8 năm 2024 là chưa phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024 và tình hình thực tế.

**\* Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công**

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, nhất là nguồn vốn năm 2023 được phép kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân. Trong đó, theo công khai của Bộ Tài chính<sup>(28)</sup> (tại thời điểm ngày 30/9/2024) nhiều dự án đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương trên địa bàn tỉnh Kon Tum có tỷ lệ giải ngân dưới 20%.

- Theo báo cáo của UBND tỉnh, ước thực hiện đến hết niên độ, chi đầu tư phát triển phần đầu giải ngân đạt khoảng 95% trên tổng số kế hoạch đầu tư công địa phương giao. Tuy nhiên, tiến độ giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024

<sup>23</sup> Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi; Dự án Cụm hồ Đăk Rô Gia - Ia Tun.

<sup>(24)</sup> Số thu phát sinh từ Các lô, thửa đất TMDV còn lại của Khu đô thị Nam cầu Đăk Bla (Dự án đầu tư hạ tầng phát triển quỹ đất Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

<sup>(25)</sup> Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu so với dự toán trung ương 1.345.600 triệu đồng.

<sup>(26)</sup> Giá nước sinh hoạt tại huyện Ia H'Drai; giá dịch vụ thuộc các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập;....

<sup>(27)</sup> Văn bản số 1403/CTKTU-NVDTPC ngày 26/8/2024 của Cục thuế tỉnh về việc xử lý hồ sơ đất đai kê từ thời điểm Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành.

<sup>28</sup> Tại Văn bản số 10657/BTC-ĐT ngày 04/10/2024 của Bộ Tài chính về công khai các dự án giải ngân dưới 30% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn NSTW (vốn trong nước) do địa phương quản lý.

trên thực nguồn đến ngày 31/10/2024 đạt thấp<sup>(29)</sup>, nên khả năng không đạt tỷ lệ giải ngân nêu trên đến hết niên độ.

- Công tác lập, phê duyệt quyết định đầu tư dự án đầu tư công còn chậm, ảnh hưởng đến việc phân bổ vốn và tiến độ đầu tư<sup>(30)</sup>.

- Tiến độ triển khai thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các dự án khai thác quỹ đất vẫn còn chậm, phát sinh nguồn thu thấp, dẫn đến nhiều dự án đầu tư công bố trí vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất chưa thể triển khai thực hiện.

**\* Về công tác sắp xếp, xử lý tài sản công**

- Các tài sản công sau khi được sắp xếp, xử lý vẫn còn chậm, nhất là việc đấu giá tài sản công, cho thuê nhà đất các trụ sở của các Sở, ban ngành đã di dời, tồn tại qua các năm; chậm xử lý tài sản công hư hỏng, hết khấu hao.

- Công tác quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại một số cơ sở giáo dục công lập còn hạn chế, nhất là trang thiết bị máy móc công nghệ thông tin.

**\* Về công tác quy hoạch xây dựng; tài nguyên, khoáng sản; công tác bảo vệ môi trường.**

- Công tác lập, phê duyệt quy hoạch vùng huyện tại các địa phương còn chậm, thiếu đồng bộ, chủ yếu dừng lại ở bước lập và phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, ảnh hưởng đến tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch nông thôn, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án đầu tư công, dự án thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

- Tình hình đấu giá, cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản các điểm mỏ khoáng sản đã được quy hoạch còn chậm, nhất là các điểm mỏ đất san lấp ảnh hưởng đến việc cung cấp vật liệu cho các công trình xây dựng.

- Công tác quản lý nhà nước về môi trường còn nhiều tồn tại, hạn chế, tình trạng gây ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh ở một số địa phương chưa được xử lý dứt điểm, gây bức xúc trong nhân dân, nhất là các nhà máy chế biến mủ cao su, trại chăn nuôi heo; tình trạng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt; tình trạng lấn chiếm, sử dụng bãi bồi lòng sông, suối để tập kết khoáng sản, đổ thải;...

**\* Về lĩnh vực văn hóa, xã hội**

- Nhiều đơn vị sự nghiệp công lập gặp khó khăn trong việc thực hiện hợp đồng lao động theo chỉ tiêu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tại Nghị quyết

<sup>29</sup> Theo báo cáo của Kho bạc Nhà nước tỉnh, tính đến thời điểm ngày 30/10/2024, thực hiện giải ngân các nguồn vốn kế hoạch năm 2024 là 30% kế hoạch. Thực hiện giải ngân các nguồn vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 29,7% kế hoạch.

<sup>(30)</sup> Dự án: Chuyển đổi, triển khai hệ thống mạng, bảo mật internet IPv6 và hệ thống phân giải tên miền DNSSEC tỉnh Kon Tum; Đầu tư hệ thống trang âm, thiết bị phim trường văn nghệ;....

số 58/NQ-HĐND ngày 01/11/2023<sup>(31)</sup>.

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động hàng năm (2021, 2022, 2023) không tăng hoặc tăng rất chậm<sup>(32)</sup>, nhưng dự kiến đến cuối năm đạt và vượt kế hoạch (24,88%) cũng như chỉ tiêu đặt ra năm 2025 đạt 30% là khá cao.

- Tiến độ xây dựng và phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật các ngành nghề đào tạo sơ cấp và dưới 03 tháng hiện nay chưa đáp ứng danh mục nghề đào tạo đã được phê duyệt<sup>(33)</sup>.

- Thực trạng xảy ra ở trẻ em trong một số lĩnh vực quản lý còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn như số trẻ em vi phạm pháp luật tăng<sup>(34)</sup>; gia tăng số trẻ em tử vong do tai nạn thương tích<sup>(35)</sup>, trong đó: số trẻ em bị tai nạn thương tích do đuối nước không giảm và tăng trẻ em bị tai nạn giao thông<sup>(36)</sup>; giảm thiểu tình trạng tảo hôn không có sự chuyển biến, số trường hợp tảo hôn cao hơn năm trước<sup>(37)</sup>.

### **\* Về tình hình thực hiện các chương trình MTQG**

- Việc thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập, như: một số nội dung chưa được quy định, hướng dẫn cụ thể<sup>(38)</sup>; một số nội dung, đối tượng không thuộc đối tượng thụ hưởng sau khi Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn cụ thể<sup>(39)</sup>; kinh phí sự nghiệp bố trí cho nhiều nội dung, hoạt động quá lớn, trong khi nhu cầu, đối tượng thụ hưởng thực tế thấp<sup>(40)</sup> hoặc không còn đối tượng hỗ trợ<sup>(41)</sup>...

- Tỷ lệ giải ngân vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia rất thấp, nhất là nguồn vốn sự nghiệp. Hầu hết các đơn vị, địa phương đề xuất trả lại ngân sách nhà nước nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được phân bổ<sup>(42)</sup> do vướng mắc về cơ chế, chính sách hoặc không còn đối tượng thụ hưởng.

<sup>(31)</sup> Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 01/11/2023 của HĐND tỉnh về số lượng người ký kết hợp đồng lao động làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế năm 2023.

<sup>(32)</sup> BHXH: năm 2021 đạt 18,58%, năm 2022 đạt 19,75%, năm 2023 đạt 19,75%; BHYT: năm 2021 đạt 11,84%, năm 2022 đạt 11,85%, năm 2023 đạt: 11,85

<sup>(33)</sup> Quyết định 59/2023/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

<sup>(34)</sup> Năm 2023: 16 trường hợp; 2024: 21 trường hợp.

<sup>(35)</sup> Tăng 64 em so với năm 2023

<sup>(36)</sup> Năm 2024: 28 trẻ đuối nước, 6 trẻ bị tai nạn giao thông (Năm 2023: 28 trẻ đuối nước, 0 trẻ tai nạn giao thông)

<sup>(37)</sup> Tảo hôn: Năm 2023 có 108 trường, 6 tháng đầu năm 2024 có 193 trường hợp (chưa có số liệu cả năm)

<sup>(38)</sup> Như: Theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 và Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum chưa có định mức kinh tế-kỹ thuật của một số nghề như dịch vụ phục vụ du lịch.

<sup>(39)</sup> Theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục thì các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 (gồm hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị...).

<sup>(40)</sup> Hỗ trợ bảo vệ rừng, trồng rừng, phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, trợ cấp gạo;...

<sup>(41)</sup> Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Chuyển đổi nghề; hỗ trợ đào tạo dự bị đại học, đại học; hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp;...

<sup>(42)</sup> Đào tạo nghề; hỗ trợ trồng rừng; liên kết chuỗi giá trị.

- Đa số mô hình sản xuất nông nghiệp cộng đồng còn manh mún, chưa phát huy hiệu quả. Một số mô hình hỗ trợ sản xuất nông nghiệp có mức hỗ trợ cao nhưng số lượng người dân tham gia mô hình ít, rủi ro cao, khó thu hồi vốn, khó nhân rộng.

- Tình hình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 còn gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó, nhiều xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới bị giảm tiêu chí đạt chuẩn.

### **3. Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

Theo dự báo, năm 2025 tình hình chính trị, xã hội tiếp tục ổn định; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng, các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường chuyển biến tích cực; quan hệ hợp tác, đối ngoại với các tỉnh của Thái Lan, Lào, Campuchia được mở rộng; hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tạo điều kiện cho việc mở rộng thị trường. Tuy nhiên, tỉnh còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn yếu kém, chưa đồng bộ; sức cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm trên địa bàn tỉnh còn yếu, năng suất lao động thấp, biến đổi khí hậu ngày càng rõ rệt; bên cạnh đó, thị trường bất động sản chưa có khởi sắc nên ảnh hưởng nhiều đến nguồn thu ngân sách địa phương,... Nhìn chung, còn nhiều tồn tại, hạn chế cần kịp thời khắc phục; các vấn đề xã hội, môi trường đòi hỏi sớm phải xử lý, giải quyết.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã nêu trong Báo cáo; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo một số nội dung sau:

#### **3.1. Về các chỉ tiêu chủ yếu:**

Đề nghị xem xét, rà soát bổ sung bảng biểu số liệu về các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh năm 2025 vào dự thảo Nghị quyết; đồng bộ với chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh đề ra.

#### **3.2. Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 như đã nêu trong Báo cáo và dự thảo Nghị quyết; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo khắc phục một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc đã được các cơ quan của HĐND tỉnh giám sát chỉ ra và các nội dung đã nêu tại điểm 2 mục I Báo cáo này và quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt, tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu năm 2024 đã đề ra, nhất là các chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp, chỉ tiêu về thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện,



giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm,...

(2) Chỉ đạo Sở ngành, địa phương phối hợp đánh giá, rà soát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nông nghiệp đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

(3) Chỉ đạo các đơn vị dự toán, các cấp ngân sách tổ chức điều hành chi ngân sách theo tiến độ nguồn thu và dự toán được giao; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm hiệu quả đúng định mức, chế độ quy định; hạn chế chuyển nguồn sang năm sau. Khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, kịp thời bàn giao mặt bằng thi công đẩy mạnh việc giải ngân vốn đầu tư công các dự án trọng điểm của tỉnh. Ưu tiên giải ngân các nguồn vốn đầu tư năm 2023 được phép kéo dài.

(4) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết không giải ngân, không quyết toán những khoản chi không đúng chế độ, chính sách, không có trong dự toán đã được cấp thẩm quyền giao. Đối với nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu, phải được thực hiện và quyết toán đúng yêu cầu về thời gian. Khẩn trương rà soát, sắp xếp, xử lý tài sản công, đẩy nhanh tiến độ đấu giá tài sản công, cho thuê nhà, đất trụ sở của Sở, ban ngành đã di dời.

(5) Chỉ đạo sở ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao kịp thời nghiên cứu, tham mưu cấp thẩm quyền, hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, vốn các chương trình MTQG,... Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục; tích cực thực hiện Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, an toàn, bảo mật, liên thông.

(6) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn, huy động mọi nguồn lực phát triển hợp tác xã, lồng ghép thực hiện các Chương trình MTQG, thu hút các nguồn lực phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác; phấn đấu hình thành chuỗi giá trị trong liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, ổn định đầu ra cho người dân.

(7) Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, xóa phòng học tạm vùng dân tộc thiểu số, đáp ứng nhu cầu dạy và học. Đánh giá toàn diện cơ sở vật chất, trang thiết bị ngành giáo dục, đề xuất danh mục cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ưu tiên đầu tư đảm bảo đồng bộ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Đẩy mạnh triển khai thực hiện hoàn thành xóa mù chữ trong đồng bào dân tộc thiểu số. Ưu tiên bố trí ngân sách hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ. Triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối

với lĩnh vực giáo dục. Kịp thời nâng lương, thăng hạng cho đội ngũ giáo viên đúng thời hạn quy định, làm cơ sở để tính định mức, kinh phí thời kỳ ngân sách giai đoạn 2026-2030.

(8) Giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc gắn với giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội; quan tâm công tác đào tạo nghề, nhất là đào tạo các ngành nghề phù hợp với tình hình phát triển của địa phương; phát triển giáo dục, y tế, huy động trẻ em ra lớp đầy đủ. Thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh.

(9) Đối với Chương trình MTQG:

- Chỉ đạo các cơ quan chủ Chương trình và các Sở, ngành chuyên môn phối hợp chặt chẽ, chủ động hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, địa phương được giao thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG.

- Thực hiện tốt chính sách dân tộc, nhất là chính sách hỗ trợ định canh, định cư, hỗ trợ đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt, đất sản xuất, lương thực... đối với đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc các Chương trình MTQG.

- Chỉ đạo rà soát, theo dõi chặt chẽ, tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ kế hoạch vốn thực hiện các chương trình MTQG đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, không vượt tổng kế hoạch vốn trung hạn đã được HĐND tỉnh phân bổ.

- Quan tâm, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG theo quy định, phát huy hiệu quả sử dụng vốn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động rà soát nhu cầu vốn phù hợp với quy định và tình hình thực tế địa phương, trường hợp hết nhu cầu, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh vốn, hoàn trả ngân sách.

(10) Chỉ đạo các đơn vị dự toán cấp I, các cấp ngân sách chú trọng công tác lập dự toán thu, chi đảm bảo chặt chẽ, đầy đủ các nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đúng quy định kinh phí được giao.

(11) Chỉ đạo giải quyết các kiến nghị sau các cuộc giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ và kịp thời.

(12) Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát.

## **II. Về dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

Trên cơ sở các Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; Báo cáo số 395/BC-UBND ngày 17 tháng 11 tháng 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024 và phương

hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025; Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025 và ý kiến thảo luận của đại biểu.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết; đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở Nghị quyết của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 để hoàn chỉnh Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó, chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các chỉ tiêu về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đảm bảo phù hợp với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 và các chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Nghị quyết khác có liên quan.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 8 xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**Hồ Văn Đà**